

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc: Yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH THANH HÓA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Ngọc Tú.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị O - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên họp:

Bà Hoàng Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 44/2020/TLST-VDS ngày 25 tháng 5 năm 2020 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 44/2020/QĐPH-ST ngày 05 tháng 10 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Sỹ D., sinh năm 1975. Có mặt.

Địa chỉ: thôn Th, xã K., huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1979. Vắng mặt.

Nơi cư trú cuối cùng: thôn Th, xã K., huyện H, Thanh Hóa.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu ngày 25/5/2020, bản tự khai và ý kiến tại phiên họp sơ thẩm của người yêu cầu ông Nguyễn Sỹ D. thể hiện:

Anh Nguyễn Sỹ D. và chị Nguyễn Thị A có quan hệ là anh em ruột; Bố là Nguyễn Sỹ Tr (đã chết năm 2000), mẹ là Phạm Thị M (đã chết năm 2017); Bố mẹ sinh được 03 anh em gồm: Nguyễn Sỹ D., sinh năm 1975; Nguyễn Thị O, sinh năm 1977 và Nguyễn Thị A, sinh năm 1979; từ nhỏ đến lớn Nguyễn Thị A sống chung với bố mẹ và anh D. tại thôn Th, xã K.. Đến tháng 3 năm 2004 Nguyễn Thị A bỏ nhà đi đâu không ai biết, trước khi đi chị A chưa có chồng con. Gia đình cũng đã tìm kiếm nhiều nơi, bằng nhiều cách, nhưng không có

tin tức gì của chị A, từ đó đến nay chị A không lần nào trở về địa phương, gia đình cũng không biết hiện nay chị A còn sống hay đã chết. Nay anh D. làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện H tuyên bố chị Nguyễn Thị A mất tích và có đơn yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm đối với chị A theo quy định. Nơi cư trú cuối cùng của chị Nguyễn Thị A là thôn Th, xã K., huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Tại Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số 06/2020/QĐ-TA ngày 29/5/2020 Tòa án nhân dân huyện H đã thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với chị Nguyễn Thị A theo đúng quy định, cụ thể: Tại Báo Nhân dân các số 23602, 23603, 23604 ra vào các ngày 04, 05, 06 tháng 6 năm 2020 và Đài Tiếng nói Việt Nam phát VOV2 lúc 17^h30' các ngày 04, 05, 06 tháng 6 năm 2020 đã đăng tin, nhấn tin, phát tin tìm kiếm chị Nguyễn Thị A theo quy định, nhưng đến nay đã hơn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên (ngày 04/6/2020) vẫn không có tin tức về chị Nguyễn Thị A.

Tại phiên họp anh Nguyễn Sỹ D. vẫn giữ nguyên yêu cầu, đề nghị Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị A đã mất tích.

Theo lời khai ngày 28 tháng 9 năm 2020 của chị Nguyễn Thị O (chị gái chị Nguyễn Thị A) thể hiện: Nguyễn Thị A bỏ nhà đi đâu từ ngày 05/3/2003 (âm lịch) không liên lạc gì với gia đình. Năm 2008 Hà có gọi điện qua máy điện thoại cho chị O nói là đang đi làm ăn không về được. Từ đó đến nay chị A không có liên lạc gì với chị O và không có lần nào trở về địa phương kể từ khi bỏ đi, đến nay gia đình không có tin tức gì về chị A ở đâu, còn sống hay đã chết. Nay anh D. (anh trai tôi) yêu cầu Tòa án tuyên bố Nguyễn Thị A mất tích, tôi đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết Thẩm phán đã áp dụng các biện pháp yêu cầu đương sự cung cấp đầy đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh, đảm bảo tính khách quan. Thời hạn tố tụng được thực hiện đúng theo trình tự thủ tục tố tụng dân sự, đảm bảo tôn trọng quyền yêu cầu của đương sự.

Về quan điểm giải quyết: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện H áp dụng Điều 369, 370, 387, 388, 389 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự, chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Sỹ D., tuyên bố chị Nguyễn Thị A là mất tích.

Lệ phí: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự phải chịu lệ phí sơ thẩm việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện H nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền: Anh Nguyễn Sỹ D. và chị Nguyễn Thị A là 2 anh em ruột, có bố là Nguyễn Sỹ Tr (đã chết năm 2000), mẹ là Phạm Thị M (đã chết năm 2017), chị A không có chồng, con. Vì vậy anh Nguyễn Sỹ D. là người có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị A mất tích theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H.

[2] Về nội dung yêu cầu:

Xét yêu cầu của anh Nguyễn Sỹ D. yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị A mất tích:

Theo anh D., chị Nguyễn Thị A bỏ đi từ năm 2003 cho đến nay không có tin tức gì. Theo Nguyễn Thị O (chị gái chị A), chị A bỏ đi từ ngày 05/3/2003 (âm lịch), nhưng đến năm 2008 có liên lạc bằng điện thoại với chị O. Từ đó cho đến nay, gia đình không ai có tin tức gì của chị Nguyễn Thị A thể hiện chị còn sống hay đã chết. Gia đình và địa phương đã nhiều lần tìm kiếm nhưng không có kết quả. Nơi cư trú cuối cùng của chị A là thôn Th, xã K., huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Tại biên bản làm việc ngày 28/9/2020 tại Ủy ban nhân dân xã K., lãnh đạo địa phương cho biết: Bà Nguyễn Thị A là em gái ông Nguyễn Sỹ D. ở thôn Th, xã K., con ông Nguyễn Sỹ Tr (chết năm 2000) và bà Phạm Thị M (chết năm 2017), bà O không có chồng, con. Bà O đã bỏ đi khỏi địa phương từ tháng 3/2004 đến nay không có tin tức gì.

Anh Nguyễn Sỹ D. đề nghị và Tòa án đã làm thủ tục đăng tin tìm kiếm người bị tuyên bố mất tích trên phương tiện thông tin đại chúng Trung ương theo quy định định của pháp luật. Nhưng hết thời hạn luật định vẫn không có tin tức của chị Nguyễn Thị A.

Do không xác định được ngày tháng có tin tức cuối cùng vào năm 2008 của chị Nguyễn Thị A nên căn cứ đoạn 2 khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015, xác định ngày có tin tức cuối cùng của chị Nguyễn Thị A là ngày đầu tiên của năm tiếp theo năm có tin tức cuối cùng (ngày 01/01/2009). Vậy kể từ thời điểm ngày 01/01/2009, chị Nguyễn Thị A biệt tích đã quá hai năm liền và không có tin tức xác thực về chị A. Vì vậy, có cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Sỹ D. và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tại phiên họp, căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015 xác định bà Nguyễn Thị A mất tích là phù hợp.

[3] Người yêu cầu không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích, do đó Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Sỹ D. phải chịu toàn bộ lệ phí yêu cầu việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 370; Điều 371; Điều 372 và Điều 389 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu giải quyết việc dân sự tuyên bố một người mất tích của anh Nguyễn Sỹ D..

2. Tuyên bố chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1979; nơi ĐKHKTT và nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: thôn Th, xã K., huyện H, tỉnh Thanh Hóa mất tích.

3. Lệ phí: Anh Nguyễn Sỹ D. chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Tòa án đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/0009894 ngày 25/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Thanh Hóa. (Anh D. đã thi hành xong).

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân huyện H có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã K.;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Lê Thị Ngọc Tú